

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2020/HS-ST

Ngày: 24 - 4 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Diệp và ông Lê Thanh Sơn

- Thư ký Tòa án: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 và thông báo về việc mở lại phiên tòa xét xử số 02/TB-TA ngày 21 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Tiến B – Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1999 tại huyện V, tỉnh Th; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến D và bà Nguyễn Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 20/02/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Hiện đang chấp hành Lệnh tạm giam số 12/2020 ngày 20/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- Người làm chứng: - Ông Phạm Văn T - Sinh năm: 1958; (Vắng mặt)

- Anh Đinh Mạnh C - Sinh năm: 1991; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn; khoảng 08 giờ 15 phút ngày 18/02/2020, tổ công tác Công an phường Y, thành phố T, tiến hành kiểm tra đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet của gia đình ông Phạm Văn T – sinh năm 1958, trú tại tổ dân phố Đ, phường Y, thành phố T; quá trình kiểm tra có 02 nam thanh niên là khách đang ngồi tại bàn máy tính số 36 và số 37 chơi game thì phát hiện có nam thanh niên đang chơi game ngồi tại bàn máy tính số 36 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối

với nam thanh niên, nam thanh niên khai tên Phạm Tiến B. Tổ công tác yêu cầu B lấy các đồ vật có trong người ra để kiểm tra, B dùng tay trái lấy từ túi quần bên trái phía trước ra một gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận bên trong có một túi ma túy đá, B mang theo để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ, mở kiểm tra gói nhỏ của B giao nộp phát hiện bên trong có túi nilon nhỏ màu trắng, kích thước (2,5 x 2,5)cm, bên trong túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng, B khai nhận là ma túy đá. Tổ công tác gói lại như cũ và tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Quá trình kiểm tra B còn tự giao nộp các tài sản gồm: 01 điện thoại VSMART màu trắng đã cũ, bên trong có lắp một sim có số thuê bao 0587296237 và 01 điện thoại NOKIA màu đen, bên trong có lắp một sim có số thuê bao 0868258572; 01 ví màu đen đã cũ, bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Tiến B và số tiền 620.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 02 chiếc điện thoại trên, sau đó đưa Phạm Tiến B cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Y, thành phố T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xử lý theo thẩm quyền.

Tại Công an phường Y, thành phố T tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng có trong túi nilon màu trắng thu giữ của Phạm Tiến B, có khối lượng 0,44 gam ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 71/KLGD – PC09 - MT ngày 20/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,4565gam (Không phải bốn nghìn năm trăm sáu mươi lăm) gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Tiến B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT – VKS ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Tiến B ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến B từ 13 (Mười ba) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18/02/2020.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi: 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng, 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (2,5x2,5) cm, 01 (một) vỏ phong bì giấy (đã bị xé rách một đầu) đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Phạm Tiến B.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 71/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: 0,2863 (Không phẩy, hai nghìn tám trăm sáu mươi ba) gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/02/2020 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp.

+ 01 (một) phong bì giấy (một đầu đã bị xé rách) dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Phạm Tiến B.

Trong quá trình điều tra, ông Phạm Văn T trình bày: Khoảng 8 giờ 10 phút ngày 18/02/2020 khi ông đang ở nhà trông quán Internet thì có các anh Công an phường Y vào yêu cầu kiểm tra đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet của gia đình ông. Tại thời điểm kiểm tra thì quán nhà ông có hai khách đang ngồi tại hai máy số 36 và 37. Lúc này lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra một thanh niên đang ngồi tại bàn máy số 36, ông thấy người nam thanh niên chấp hành yêu cầu kiểm tra và khai báo tên là Phạm Tiến B, sinh năm 1999 ở tại thôn Ph, xã V, huyện V, đồng thời ông thấy người thanh niên này dùng tay trái lấy từ túi quần phía bên trái phía trước đang mặc ra một gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận bên trong có một túi nilon nhỏ có ma túy đá mang theo người để sử dụng. Lực lượng Công an đã thu giữ gói nhỏ đó, kiểm tra bên trong có một túi nilon nhỏ màu trắng kích thước 2,5 x 2,5 cm bên trong túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng và niêm phong đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an cùng Kiểm sát viên mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Phạm Tiến B.

Người làm chứng là anh Đinh Mạnh C cũng khai nhận đã được Công an mời làm chứng việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ ma túy của bị cáo, sau đó lập biên bản niêm phong số ma túy đã thu giữ và đưa bị cáo về trụ sở Công an phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và người chứng kiến; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 71/KLGĐ – PC09 - MT ngày 20/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 18/02/2020, tại quán Internet của gia đình ông Phạm Văn T – sinh năm 1958, trú tại tổ dân phố Đ, phường Y, thành phố T; Phạm Tiến B có hành vi tàng trữ 0,4565 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, bị Công an phường Y, thành phố T phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) *Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố Tam Điệp, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra hành chính bị cáo đã tự thú là người sử dụng ma túy và tự nguyện giao nộp túi ma túy mà bị cáo đang cất giấu trong người, mặt khác tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Tiến B chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Tiến B.

[7] Về nguồn gốc ma túy, loại Methamphetamine, Phạm Tiến B khai mua được của người phụ nữ không quen biết tại khu vực bến xe ô tô khách Ninh Bình, thuộc phường Th, thành phố N. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành xác minh, kết quả không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này. Do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi: 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng, 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (2,5x2,5) cm, 01 (một) vỏ phong bì giấy (đã bị xé rách một đầu) đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Phạm Tiến B; 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 71/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: 0,2863 (Không phân, hai nghìn tám trăm sáu mươi ba) gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/02/2020 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T; 01 (một) phong bì giấy (một đầu đã bị xé rách) dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Phạm Tiến B cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart, màu trắng đã cũ, màn hình đã bị vỡ, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0587296237 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen đã cũ, bên trong lắp sim số thuê bao 0868258572; 01 chiếc ví màu đen đã cũ; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Tiến B và số tiền 620.000 đồng. Qua điều tra xác định đây là các tài sản hợp pháp của Phạm Tiến B, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại các tài sản trên cho Phạm Tiến B (bị cáo đã ủy quyền cho mẹ là bà Nguyễn Thị M nhận lại) là đúng quy định pháp luật

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Tiến B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phạm Tiến B 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18 tháng 02 năm 2020.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi: 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng, 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (2,5x2,5) cm, 01 (một) vỏ phong bì giấy (đã bị xé rách một đầu) đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Phạm Tiến B.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 71/KLGD-PC09-MT, bên trong gồm: 0,2863 (Không phẩy, hai nghìn tám trăm sáu mươi ba) gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/02/2020 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T.

+ 01 (một) phong bì giấy (một đầu đã bị xé rách) dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Phạm Tiến B.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 3 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Buộc bị cáo Phạm Tiến B phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Ngọc Tú